

Họ và tên: Lớp: Số thứ tự:

ÔN TẬP TOÁN 1

Bài 1: Viết vào chỗ chấm

Tám mươi hai:.....

60 :

Sáu mươi lăm:

77 :

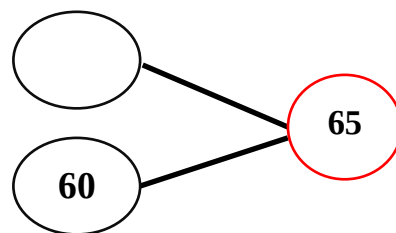
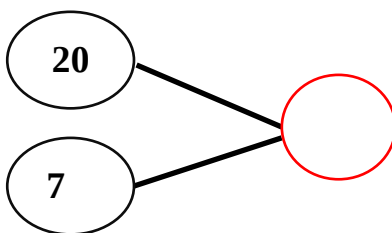
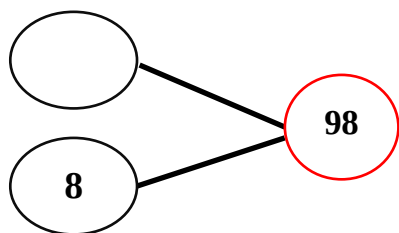
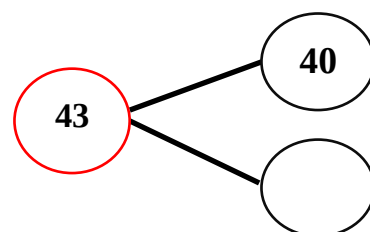
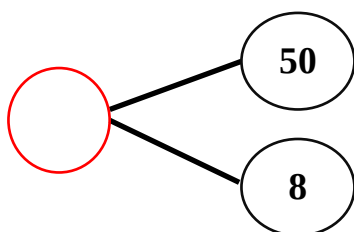
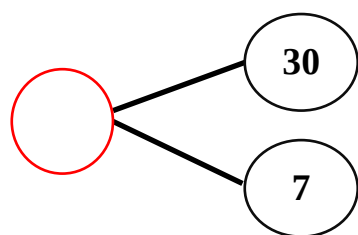
Chín mươi một:

38 :

Một trăm:

42 :

Bài 2: Số:



Bài 3:

a/ Khoanh vào số lớn nhất: 23 ; 11 ; 100 ; 75

b/ Khoanh vào số bé nhất: 70 ; 92 ; 10 ; 87

Bài 4: Điền dấu < ; > ; = thích hợp vào chỗ chấm:

$76 - 23 \dots\dots 60$

$77 + 11 \dots\dots 99$

$25 + 13 \dots\dots 28$

$80 + 10 \dots\dots 100$

$20 + 30 \dots\dots 90 - 60$

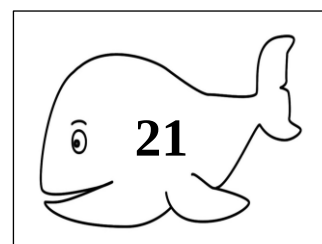
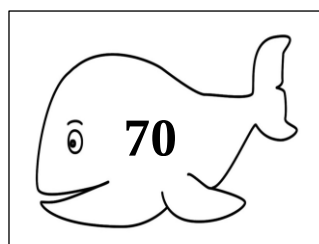
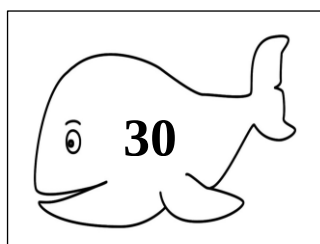
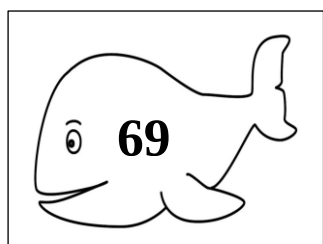
$65 \dots\dots 23 + 2$

$74 - 4 \dots\dots 64$

$55 - 25 \dots\dots 40 + 10$

$43 \dots\dots 98 - 27$

Bài 5: Tô màu vào các con vật mang số tròn chục:



Bài 6: Tính:

$12 + 3 - 5 = \dots\dots$

$56 + 23 - 39 = \dots\dots$

$17 + 40 - 37 = \dots\dots$

$28 + 51 - 79 = \dots\dots$

Bài 7: Đặt tính rồi tính:

$61 + 7$

.....

.....

.....

$31 + 25$

.....

.....

.....

$48 - 22$

.....

.....

.....

$87 - 5$

.....

.....

.....

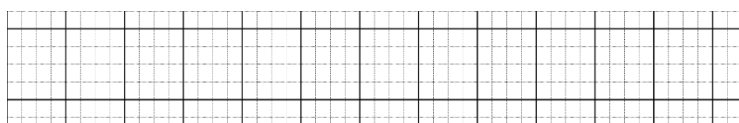
Bài 8: Viết phép tính thích hợp:

a/ Tóm tắt

Mẹ có : 76 quả bóng

Cho An : 14 quả bóng

Còn lại: ...quả bóng?

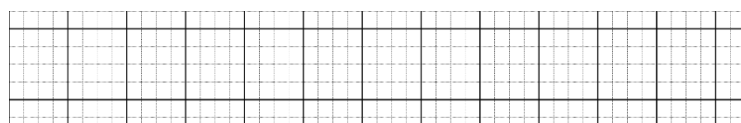


b/ Tóm tắt

Hồng có : 34 quả cam

Đào có : 24 quả cam

Cả hai bạn : ...quả cam?



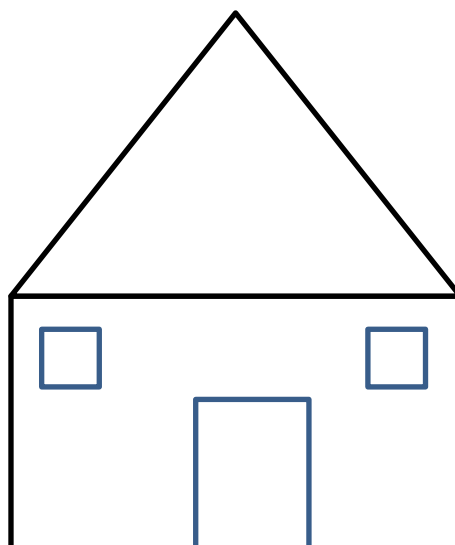
Bài 9: Nối hình với đồng hồ phù hợp:



Bài 10: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

Hình vẽ bên có:

- hình tam giác.
- hình chữ nhật.



Họ và tên: Lớp: Số thứ tự:

ÔN TẬP TOÁN 2

Bài 1: Viết vào chỗ chấm

Sáu mươi hai:.....

44 :

Năm mươi bảy :

72 :

Chín mươi tư :

85 :

Một trăm:

70 :

Bài 2:

a/ Khoanh vào số bé nhất: 66 ; 12 ; 10 ; 98

b/ Khoanh vào số lớn nhất: 76 ; 49 ; 60 ; 65

Bài 3: Điền dấu < ; > ; = thích hợp vào chỗ chấm:

$73 - 53 \dots\dots 80$

$72 + 13 \dots\dots 80$

$75 + 13 \dots\dots 88$

$90 + 0 \dots\dots 100$

$40 + 50 \dots\dots 90 - 10$

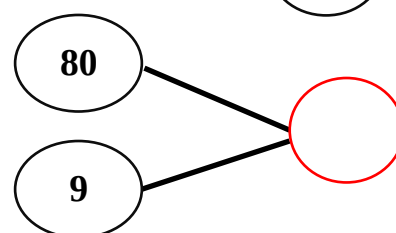
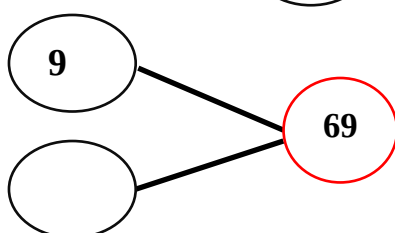
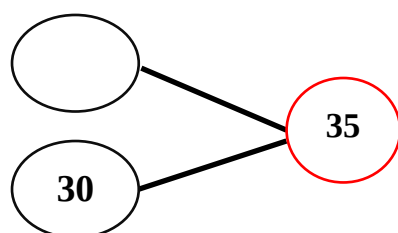
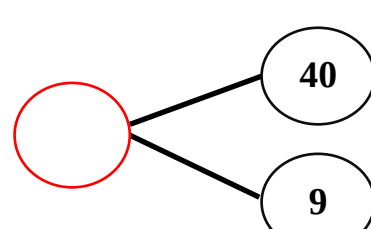
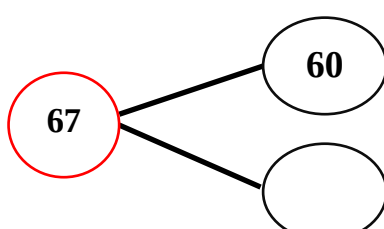
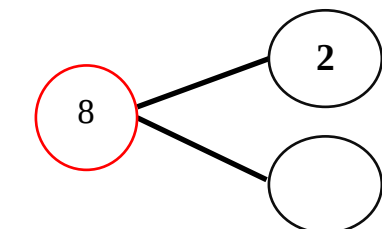
$69 \dots\dots 73 + 5$

$79 - 5 \dots\dots 54$

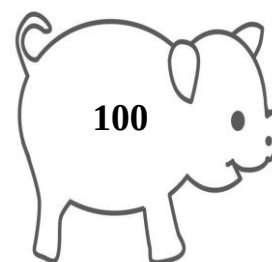
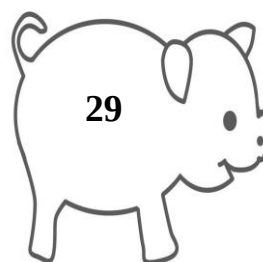
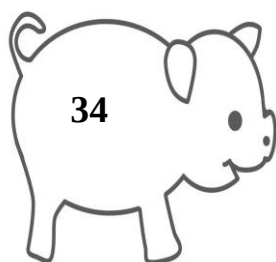
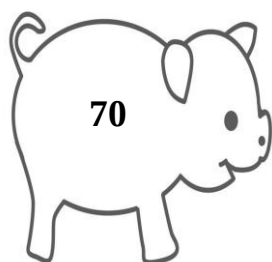
$53 - 31 \dots\dots 20 + 10$

$44 \dots\dots 90 - 50$

Bài 4: Số?



Bài 5: Tô màu vào các con vật mang số tròn chục:



Bài 6: Tính:

$72 + 6 - 35 = \dots\dots$

$23 + 23 - 46 = \dots\dots$

$56 + 0 - 34 = \dots\dots$

$78 + 21 - 79 = \dots\dots$

Bài 7: Đặt tính rồi tính:

$45 + 23$

.....

.....

.....

$52 + 2$

.....

.....

.....

$98 - 46$

.....

.....

.....

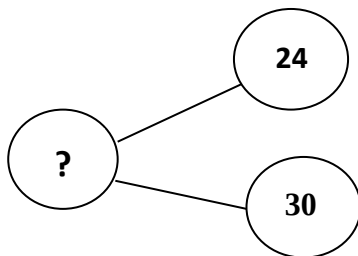
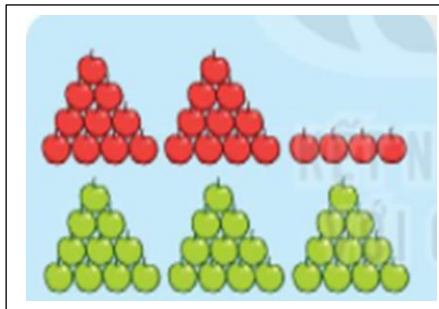
$97 - 7$

.....

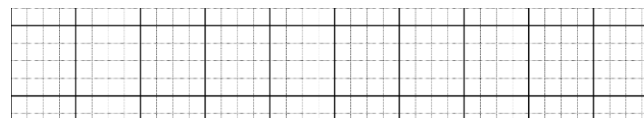
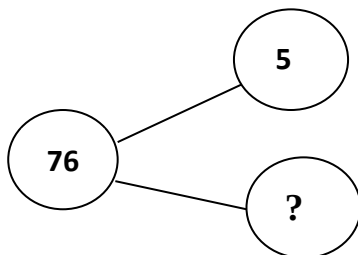
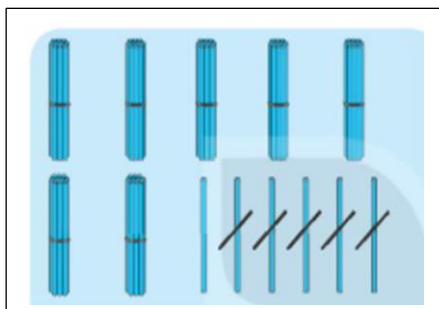
.....

.....

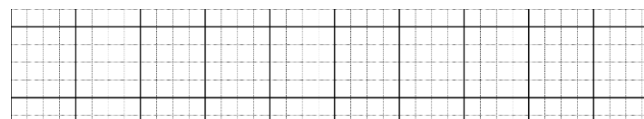
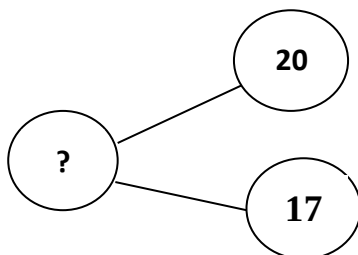
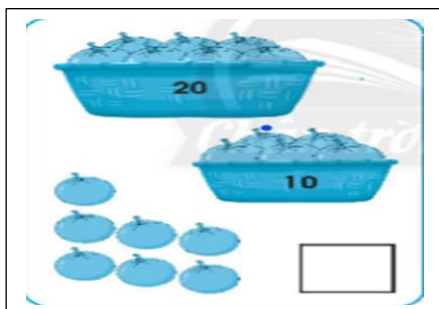
Bài 8: Dựa vào sơ đồ tách – gộp, viết phép tính thích hợp:



Bài 9: Dựa vào sơ đồ tách – gộp, viết phép tính thích hợp:



Bài 9: Dựa vào sơ đồ tách – gộp, viết phép tính thích hợp:



Bài 11: Nối hình với đồng hồ phù hợp:



Học sinh ra về



Ngủ trưa



Ăn cơm



Thể dục giữa giờ

